

Số: 139/2017/QĐST-HNGĐ

K, ngày 08 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 181 /2017/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ dân phố số 8 T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ dân phố số 8 T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Tổ dân phố số 8 T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng

Bị đơn: Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Tổ dân phố số 8 T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trọng H và chị Trịnh Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Trọng H và chị Trịnh Thị T có 01 con chung là Nguyễn Trọng H1, sinh ngày 01/6/2008. Khi ly hôn chị T trực tiếp nuôi con Nguyễn Trọng H1 đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh Nguyễn Trọng H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000đ/tháng (hai triệu năm trăm nghìn đồng một tháng), tính từ tháng 9 năm 2017 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành án thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Trọng H và chị Trịnh Thị T thống nhất tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Trọng H nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, cộng là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Nguyễn Trọng H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003395 ngày 15/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận K;
- TANDTP Hải Phòng;
- UBND xã N, huyện T, Hải Phòng;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Cao Đăng Trình